

LU'OC KHÀO

VỀ CÁCH TU TRONG PHẬT GIÁO

VĂN-UYÊN

TRUNG-HOA CÁCH-MẠNG

I - BỒN ĐẠO MÀ KHÔNG HIỂU ĐẠO

Người An-nam ta thuở trước noi theo học-thức và văn-hiến của người Tào nên từ xưa đến nay nhà nho ai ai cũng đều tôn trọng Khổng-giáo. Dầu cách cư xử trong chốn gia đình, hay là sự giao tiếp với người ngoài, cho tới cách trị dân trị nước, mỗi mỗi đều do theo Khổng-giáo hết thảy. Nhưng vì Khổng-giáo cốt dạy luân lý cương thường, khuyên làm lành lánh dữ mà thôi, chứ không bày những sự thường phật, với những chuyện luân hồi như mấy đạo khác, bởi vậy cho nên người nào có học chữ Tào, mà phải học cho nhiều, thì mới biết định tâm sửa tánh, cái ác từng thiện, chứ còn bậc thường dân đã không có học chữ Tào, mà cũng chưa có học chữ như đạo khác riêng không cảm nhiệm được câu thành lời hiền, lại cũng không biết chỉ là luân lý thì phần nhiều phải xu hướng về Phật-giáo hết.

Đạo Phật là một đạo rất lớn, người ở châu Á-Đông này phần nhiều đều theo đạo ấy. Đạo Phật có bảy những hình phạt nghiêm khắc để ràng buộc, lại có bảy cách luân hồi để thưởng người lành; đạo ấy giảng dạy những chuyện thấy bằng mắt thấy không phải luận cao xa như Khổng-giáo, bởi vậy bậc thường dân dễ cảm nhiệm lắm. Hiện nay trong xứ ta tuy đã có nhiều tôn giáo, nhưng mà coi lại thì có một mình đạo Phật là thanh hành hơn hết.

Nội Nam-kỳ ta đây chẳng có một tín nào mà không có đến năm-bảy cảnh chùa Phật. Lấy đó mà suy thì đủ biết người mình theo đạo Phật đông là dường nào.

Tiểu vì đạo Phật không có một vị giáo-hoàng; người tu lễ lên tới chức Hòa-thượng là cùng, mà mỗi vị Hòa-thượng thì coi riêng một phần đất mà thôi, dầu có tôn chức Hòa-thượng cả đi nữa thì cũng không có quyền mà hay hết các chùa trong 20 tỉnh cho được, bởi vậy cho nên đạo Phật không được phát đạt, không có thế lực mà dịch kinh ra quốc-âm để cho người trong

VĂN-UYÊN

ĐẠI NAM CAO-HOÀNG ĐỂ THIẾT LỰC

DIỄN CA

(Tiếp theo)

1) Sông thu quanh thuyền buồn một lá,
Đức Cao-Hoàng nhiều ngã trụ tâm;
Ven trời sóng gió âm lưu,
Buồn riêng cốt nhục tuổi thâm tang thương;

2) Muốn quyền sanh cho toàn đạo cả,
Đã đành rồi ai trả thù cho?
Nhà nghiêng nước loạn to vô,
Ai hầu gở rồi chia lo cho mình;

3) Niệm đại nghĩa thâm thù hận biển,
Gượng sống thừa thân nếu dùng binh;
Hương là Thánh trị, dân dành thần mưu;
Tội ác-vàng vữa thân quân nghi;

4) Trùng cửu đêm tắc luyến vương vãi;
Nghĩ nên qua biển thoát vây;
Thuyền đôi bên gặp loài sâu đôn,
Đường cần người chẳng muốn chờ đi;

5) Sàng ra mới rồi điếu kỷ,
Hôm qua thuyền giặc tuần ngay trước;
Thử-châu-giữ (1) linh tràng định giá,
Vừa Tây-sang vội và lui binh;

(1) Thử-châu-giữ là tên một cái chèo ở nước Xiêm.

6) Nơi nơi tường nỏ giữ gìn,
Một bày cáo dữ về thành Qui-nhơn;
Nay gặp dịp rửa hờn đảng Ngụy,
Hoàn Vương-sau nối dấy Long-xuyên;

7) Cầm cờ Sadeo chiêu yên,
Nay còn để đầu một nền Long-hưng;
Truyền hịch 10-thanh-Nhơn làm sai,
Vây sáu lăng (2) khải khải tướng quân;

8) Bình dân Tổ phụ (3) vang rền,
Nắm-thủy (4) thần lại ba trắng đã rồi;
Chia Trời chỉ cả tung hoành,
Nước đều dựng một tài danh sánh đôi;

9) Năm mậu tuất (1778) ngày hội Gladinh,
Trống gọi vua lòng kính tôn Lê;
Tuy là nước có dân về,
Song, đeo ấn soái tiễn bề chuyên chính.

(Sau sẽ tiếp theo)

(2) Sáu lăng là: 1) Lê-văn-Duẩn, 2) Nguyễn-Huân, 3) Tống-phước-Khuôn, 4) Tống-phước-Lương, 5) Dương-công-Trung, 6) Hồ-văn-Lân.

(3) Tổ phụ là áo tang (Đề tang cho đức Huệ-ông).

(4) Nắm-thủy là Nam-kỳ ta bây giờ.

CUỒNG ĐAM

GIÀU NGHÈO

Hai tiếng giàu nghèo là tiếng
nôm, không phải Hán tự hay Pháp
tự, nên ai ai cũng đều hiểu rõ.
Giàu với nghèo trái ngược với nhau,
hề giàu thì không nghèo, hề nghèo
thì không giàu.

Nay diễn này thứ hồi chư
cẩn trong lục-châu có giàu là gì?
Lâm sao mới được kêu là giàu?

1) Nói của cao nhà rộng, nóc
ngột tường gạch, là giàu, sao mấy
chủ bị nhốt trong khám lớn đó,
cung của cao nhà rộng, nóc ngôi
tường gạch, mà không ai cho là
giàu?

2) Nói ăn sung mặc sướng, là
giàu, sao mấy cô buồn phần bán
hương, có nóc cũng do lữ quán
lãnh, lên xe xuống ngựa, nay nhà
hàng mai tiền lãi, mà đều than
nghèo? Còn mấy bà một trợ của
các vị nòng gia trong chốn thôn
quê, bà nào cũng con mấm, nước
ao, quần bò do vải, cả ngày vất
vật cấy dãi đi coi cấy coi gặt, mà
nhiều người nói là giàu?

3) Nói từ có bạc, làm có thừa, là
giàu, sao đó buồn bán lúa gạo, mà họ
bất bở tai bị buồn thua bán lỗ, mà
xét ra thì bạc trong tay hết, họ
còn mấy ngàn, là trong kho hầy
còn mấy trăm bao?

4) Nói không nợ không nần ai
là giàu, nhưng ai là người không
thiếu nợ? Nhỏ thuyền nhỏ sóng,
lớn thuyền lớn sóng, càng giàu

người chết vì hồ đảo, 360 người chết
vì beo, 550 người chết vì chó sói, 70
người chết vì voi, 69 người chết vì gấu
và 10 người chết vì sơn cầu, (hyène).
Còn số người bị bỏ mạng về rừng
cán thì năm 1920 hết 20.043 người,
qua năm 1921 thì số lại sụt còn
đang 19.296 người; tuy vậy chứ
cũng chưa em đáng.

Càng một năm đó người ta lại giết
25.782 con thú rừng: 2.159 con cọp,
6.328 con beo, 2.771 con gấu, 2.049
con chó sói. Chanh-phủ đã cho mấy
người đi săn bắn một số tiền thưởng
gần bằng năm ngàn quan.

Có một người ở xứ Grasse (Pháp)
quốc) tên là Antran có lẽ cũng dám
khoe rằng đầu của va cũng như đó.
Trong một cơn đánh lộn, người ấy bị
bắn một phát súng sáu ngay ở trán;
người ta chở va đến nhà-thương,
quan thầy thuốc tính phải khoan sơ
mới đặng. Mấy quan thầy mổ xẻ bên
khởi sự làm công việc ấy. Tên Antran

coi thế đau lắm, người ta mới đỡ
và nằm em trên giường. Cách chừng
nửa giờ thì có mấy người đưa đường
y-sanh đến thăm thăm chừng va, họ
lấy làm ngạc nhiên mà thấy cái
giường không có ai nằm hết!

Tên Antran đã đi ra ngoài rồi; họ
gặp anh ta ở ngoài đường chân-thành,
anh ta quyết không chịu trở vào nhà
thương.

Mấy quan thầy thuốc đoán chắc
rằng cái sự mà chịu nỗi việc đau đớn
như vậy thật trên đời có một mà
thôi.

Rơi hình cho trẻ nhỏ xem

Thứ bảy 6 Octobre chiều 5
giờ rưỡi hội Ngoại-giáo hộ-học
sẽ rơi hình tại nhà hội Khuyến-
học, 34 đường Roland Garros,
cho trẻ nhỏ con các hội-viên
Khuyến-học xem.

(Tiếp theo)

Và Thượng-hải ở giữa lòng Trường-giang, mà Thượng-hải đã định thì Gian-ninh cũng dễ mà liệu trừ, không chỉ làm gấp. Tôi tưởng cho Võ-xương đây, từ quân mã đội bị thất, tuy là rêm lên võ mặt thì phải rồi, song quân mã sát của ta nó báo rằng: quân nhà Thanh hãy đương tu binh nam hạ, hiện giữ đại dinh của chúng nó đã đóng tại Nhiếp-khâu mà ngăn ngừa, chờ cho đại đội đến đủ rồi, thì nó sẽ lên chiến, binh tình như vậy, ta tính sao ngăn nó cho yên? Huỳnh-Hưng nói: Nước trang đến thì đất ngăn, giặc trang đến thì tướng cự, cũng chẳng lo chi, nghĩ vì tội Mã-dội trước đã tiêu tan, mà nay còn dám nam chinh, là có chỗ ý chí đó; bằng chẳng như vậy thì tại Bắc-kinh nay cũng có ai chủ quyền để biện-chớ chẳng không. Lê-nguyên-Hồng nói: tôi có nghe rồi. Nguyễn Hà-Nam Viên-thế-Khải với tôi vẫn có chút tình, cậu cháu, nên tôi hằng viết thư khuyên người qui hàng Cách-Mạng, thì chúng tôi nhường chức Tổng-Thống cho người, mà người không hiểu thời cơ, chấp nê không rõ đạo lý. Bèn về kinh lãnh chức Nội-Các, điều chế triều-dinh, nếu vậy người chủ quyền ấy chẳng phải là ai, thiết là Viên-thế-Khải đó vậy.

Huỳnh-Hưng nói: Viên-thế-Khải là một kẻ niều-hùng trong đời này, nó lại là chàng biết Thanh-dinh bấy giờ, lòng người là tan, lòng binh biến đổi, lương thảo thì hết, thế lực thì không, đâu không ai đánh rồi sẽ cũng phải đại loạn hay sao? Mà lại dám mình vào chốn hiểm nghèo kia, lại một kiếp bình-sanh nỏ với vua Tái-Phong không chịu thấy mặt. Mà sao bây giờ Viên-thế-Khải lại cầm giữ quân quyền, choán ngôi Nội-Các, như điện sai tướng đem binh Nam hạ, như điện đem quân chủ mà lập hiến làm nên dạng nỏ ràng buộc cả thảy một dân Mãn ngu, dặng có tính thế thần chi đó. Nếu nói Viên-thế-Khải thiết tình lo giúp Thanh-dinh cơ nghiệp, thì tôi thiết không tình. Tôi liệu cho Viên-tặc đem Bắc-quân qua đóng tại Nhiếp-khâu đây, dặng thừa lúc binh ta trẻ nãi mỗi một, mà đánh nỏ mồi phải, sao lại dùng dằng chẳng quyết, chẳng phải Viên-thế-Khải hờ, dể không. Viên-tặc biết binh pháp giỏi lắm chứ. Nguyễn đảm tân-quân của Thanh-dinh đó, trước trước đều là trong tay Viên-thế-Khải tập rèn, nay Viên-tặc đã thấy rõ tình hình, nên Viên-thế-Khải không cần đánh gấp, để gạn trong lòng dục,

Nói về tên Mạt-tham của Cách-mạng đến kinh lo vận động, đi các chỗ đều tra, chuyện cũ động là hành tâm đến xem xét biết rõ hết, để lòng có lớp, kiếm trở lại Võ-xương, gặp lúc Lê-nguyên-Hồng và Huỳnh-Hưng đương nghị việc binh, kể tên Mạt-tham trở về, đôi vào dinh hàng hồi công việc. Khi tên Mạt-tham vào ra mắt hai quan lớn rồi, thì hai quan lớn đều các quan hầu hạ bèn tá bên hữu ra ngoài hết, e lộn việc binh tình. Theo như lời tên Mạt-tham nói lại như vậy: Viên-thế-Khải ngày mới về kinh thì cũng ra mắt vua Thanh đô lệ, đến cầm quyền nội các rồi, trước hết xin Thanh đô lệ bãi bỏ hàng quốc tộc ở trong nội các đi, sau lại nói các tình đều độc lập là vì không chịu phục vua Tái-Phong, vì vua không chịu chính nên sanh biến loạn như thế, ra lệnh Tái-Phong phải thôi vương vị mới xong. Tái-Phong khước từ chỉ dụ và là Thái-hậu (vợ vua: Quan-Tự) cũng không biết làm sao dặng, phải thôi vị mà thôi. Viên-thế-Khải cư lòng Tào, Mãn, muốn lấy hai chữ lập hiến mà ràng buộc người. Lại bức Tái-Phong phải cáo nôi nhà Thái-miếu, giao các quyền chính lại cho Viên-thế-Khải.

(Sau sẽ tiếp theo)

Công văn lược lục

TRONG TY VIÊN-CHỨC BỒN-QUỐC

Theo lời nghị đề ngày 24 Septembre 1923:

Thầy Phạm-hữu-Giác, Cai-tổng hàng ba tổng An-lạc (Chánh-độc) dặng phết từ chức.

Thầy Trương-văn-Chân, làm việc để đất kiểm chế hợp-sanh hàng sáu, đã để ở tại ngoại nay trở lại làm việc kể từ ngày 1er Octobre 1923.

Thầy Bùi-văn-Lân, Trợ-giáo thiết-thu hàng nhì ở Mytho, dặng phết nghỉ ba tháng có việc từ kể từ ngày 24 Septembre.

Có Ng-thật-Lợi, có mưu thiết-thu hàng tư, dặng phết nghỉ ba tháng đường bệnh kể từ ngày 24 Septembre.

Thầy Cao-văn-Mạo, hợp-sanh ở xã Khâm-đại dặng phết từ chức kể từ ngày 1er Septembre 1923.

Thầy Nguyễn-văn-Thành, Giáo-thư hàng nhì, giúp việc ở trường Kỹ-nghệ thiết-hành, Saigon, dặng lệnh đối đi Socrang để chờ thầy Nguyễn-văn-Nhĩa đã dặng vào trường Cao-đẳng sư-phạm Hà-nội.

Thầy Nguyễn-vinh-Thế có bằng-cấp sư-học dặng cấp bằng vào ngạch Trợ-giáo hàng nhì và tùy quan Chủ-tính Gladinh sử dụng.

Thầy Chi-Hưng và thầy Phạm-dũng-Đệ có bằng-cấp sư-học dặng cấp bằng vào ngạch Trợ-giáo hàng nhì và tùy quan Chủ-tính Vinh-long sử dụng.

Quí thầy: Lê-văn-Toàn, Bùi-văn-Hoay, Lê-văn-Chánh và Nguyễn-thành-Giáo, tất nghiệp

ở ngạch sư-phạm Saigon, dặng cấp bằng vào ngạch giáo-thư hàng tam và tùy quan Chủ-tính Mytho sử dụng.

Ông Nguyễn-văn-Sanh, phó-quản hàng nhì giúp việc ở Học-trường các tỉnh đi Sadec.

Ông Trần-văn-Sách, phó-quản hàng nhì giúp việc ở Long-xuyên các tỉnh đi Hatinh để chờ ông Phó-quản Nguyễn-văn-Sanh.

Theo lời nghị quan Thống-độc Nam-kỳ đề ngày 26 septembre 1923:

Có Phạm-thị-Nguyệt nguyên Giáo-làng ở Bentré nay dặng dặng vào ngạch nữ Trợ-giáo ở giáo-huấn sư-học Bentré, lãnh chức nữ Trợ-giáo hàng nhì.

Có Trần-thị-Quỳnh, nữ Trợ-giáo thiết-thu hàng tam, hết kỳ nghỉ dặng trở vào ngạch có kể từ ngày 1er Octobre 1923 và đi đi Lào.

Thầy Đỗ-văn-Lưu dặng cấp bằng vào ngạch giáo-thư hàng nhì và tùy quan Chủ-tính Hatinh để chờ thầy Nguyễn-văn-Sanh đã xin từ chức.

Thầy Nguyễn-văn-Ty có bằng Thanh-học học và Tiểu-học cấp bằng cấp bằng vào ngạch Giáo-thư hàng nhì và tùy quan Chủ-tính Bắc-linh sử dụng.

Theo lời nghị quan Thống-độc Nam-kỳ đề ngày 27 septembre 1923:

Quí thầy Thuyết ở xã-hội Nam-kỳ dặng học ở trường Cao-đẳng Hà-nội nay dặng phết để cho nghỉ thêm hàng không hạn lương là 1. Đặng nghỉ thêm một kỳ nữa là kỳ chốt, trong một năm kể từ ngày 1er Octobre 1923, quí thầy: Lê-quang-Hồ, Ngô-văn-Hiếu, Vũ-văn-Vinh, Thuyết hàng tam và Nguyễn-phước-Lộc, Thuyết hàng tứ.

Hướng truyền

BINH HO-LAO TRỊ TRONG NGA GIÓ ĐÔNG-HỒ THÌ HẾT

Mới đây có một vị học-sanh ở trường Cao-đẳng y-học ở Paris tên là Rafael Santos, chừng 25 tuổi, có cho hay rằng người mới tìm ra được một thứ thuốc tuyệt diệu để trị bệnh ho-lao. Thứ thuốc đó đem ra dùng cho phải cách thì làm cho người bệnh lành mạnh trong nửa giờ mà thôi.

Ông Santos đã có thí nghiệm ba năm rồi và đã có hiệu quả lắm ở trong các nhà-thương chánh ở Paris, nên nay người cho hay rằng người đã tìm ra được một thứ đồ đáng thật hoàn-toàn để đem ánh sáng mặt trời vào mấy cái tua lá phổi, — nó có thể

giết chết mấy con vi-trùng của bệnh ho-lao không đầy nửa giờ đồng hồ.

Nếu cái phương-pháp ấy trừ được bệnh ho-lao thì là một đại-vực cho nhân-quần sau này một cái tai-nạn rất lớn vậy, vì bệnh ho-lao từ thuở nào đến giờ chưa có thuốc chỉ mà trừ cho tuyệt đối, chỉ có một điều là phòng ngừa bệnh mà thôi, chứ hề vương bệnh ấy rồi thì khó gở ra đặng!

Rất mong mới thay cho đến ngày mà cái phương-pháp ấy đem ra thiết-hành đặng!

THỨ ĐỒ Ở XỨ AN-ĐỘ

Số người chết vì thứ đồ và rằng ở xứ Ấn-độ Ấn-độ hiện nay xem rất quan-hệ: năm 1921 hết 3.360 người bị thứ đồ ăn, còn năm trước năm đó thì 3.339 mạng. Trong số đó thì 1.450

người chết vì hồ đảo, 360 người chết vì beo, 550 người chết vì chó sói, 70 người chết vì voi, 69 người chết vì gấu và 10 người chết vì sơn cầu, (hyène). Còn số người bị bỏ mạng về rừng cán thì năm 1920 hết 20.043 người, qua năm 1921 thì số lại sụt còn đang 19.296 người; tuy vậy chứ cũng chưa em đáng.

Càng một năm đó người ta lại giết 25.782 con thú rừng: 2.159 con cọp, 6.328 con beo, 2.771 con gấu, 2.049 con chó sói. Chanh-phủ đã cho mấy người đi săn bắn một số tiền thưởng gần bằng năm ngàn quan.

Có một người ở xứ Grasse (Pháp) quốc) tên là Antran có lẽ cũng dám khoe rằng đầu của va cũng như đó. Trong một cơn đánh lộn, người ấy bị bắn một phát súng sáu ngay ở trán; người ta chở va đến nhà-thương, quan thầy thuốc tính phải khoan sơ mới đặng. Mấy quan thầy mổ xẻ bên khởi sự làm công việc ấy. Tên Antran

coi thế đau lắm, người ta mới đỡ và nằm em trên giường. Cách chừng nửa giờ thì có mấy người đưa đường y-sanh đến thăm thăm chừng va, họ lấy làm ngạc nhiên mà thấy cái giường không có ai nằm hết!

Tên Antran đã đi ra ngoài rồi; họ gặp anh ta ở ngoài đường chân-thành, anh ta quyết không chịu trở vào nhà thương.

Mấy quan thầy thuốc đoán chắc rằng cái sự mà chịu nỗi việc đau đớn như vậy thật trên đời có một mà thôi.

Rơi hình cho trẻ nhỏ xem

Thứ bảy 6 Octobre chiều 5 giờ rưỡi hội Ngoại-giáo hộ-học sẽ rơi hình tại nhà hội Khuyến-học, 34 đường Roland Garros, cho trẻ nhỏ con các hội-viên Khuyến-học xem.

HOTEL D'ANNAM
NAM-VIỆT KHÁCH-LÀU
N^o 72 & 80, BOULEVARD CHARNER, — 10, QUAI LE MYRE DE VILERS
Đường Kinh-lập, đường Carabelli và đường mé-sông
Le Myre de Vilers, SAIGON
HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm
Kính cùng Quý-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngũ hiệu là
HOTEL d'ANNAM (Nam-Việt Khách-Lầu) phòng rộng mát và
sạch sẽ lắm, cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện
Quý-khách, xin Quý-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà
nghỉ lấy làm thông thả lắm.
● Lại tôi mới mở thêm một gài phòng ngành rất mát mẽ tại
làng mé sông Le Myre de Vilers, mỗi trước ga xe lửa nhỏ, nhà
số 16 Saigon

ĐỒ CÀN, ĐỒ THÊU VÀ HOA-LY
Bán tại tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIÊM
Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới), Saigon
GIÁ RẺ:
Tiệm này có trữ đủ các đồ CÀN DUNG VỀ ĐÈN KHÍ như DÂY ĐÈN
BÓNG ĐÈN, QUẠT MÁY ĐIỆN, BÀN ỦI ĐIỆN vân vân và đủ các kiểu
ĐÈN THÁP BẰNG DẦU SÁNG VÀ DẦU LỬA có MĂNG SÔNG và HÀNG
TỰ LỰA BẮC KỲ.
Bán sỉ và bán lẻ giá rẻ.

• Xưởng thợ-mộc, chạm và cán hiệu là: •
“Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA”
 Tại Lũithiêu Quai E. Outry
 Có đóng sẵn cả các thứ bàn, ghế, tủ, sập v.v., toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, gỗ và có đủ thứ mặt đá Cẩm thạch lớn nhỏ và tấm lam theo kiểu.
 Đã hơn 15 năm nay các nơi đến nghe danh và được xem, long cũng khen ngợi luôn. Có sẵn nhiều món rất xinh đẹp, đủ cho quý ông muốn chọn đồ khéo lạ. Muốn đặt đồ cho khéo và vừa ý, thì nên ghé thợ tại xưởng thợ-mộc này.

KỶ-NGUYỄN
SỞ LÂM ĐỒNG HOA BÌNH CEMENT
VÀ THẠCH-CAO

*Ở trước gara xe lửa Xóm đầu đường Ba-
Rme số 16 Cholon.*

Kính trình cung Quý-ông đồng hay, tôi có
lập một số bằng chứng làm bằng Cement
Thạch-cao để gần nhà đủ thứ kiểu, như
Đài-cổ (chapeaux)-o-cư (clef de porte)
bằng-nóc nhà (Tatilière)-Lang-cau (Balustre)
hình (Vase) lại cũng có làm đủ đủ mà, như
mộ-bà (Epitaphie) khuôn hình mã đủ kiểu.
Có đúc đủ bằng béton armé như là: Ống
cống từ hai tất lọt lòng cho tới 8 tất lọt
lòng. Trụ hàng rào, trụ ranh đất, nắp đậy
gạch lớn nhỏ, ghế ngồi sân sà, ngoài
vườn cũng bằng béton armé, lại có làm
gạch Cement để lót má, gạch xây nhà bằng
bê-ton armé, bồn nước có có kiến, lớn nhỏ
đủ kiểu, chậu trồng cây.

Nói tắt một lời nhứt thì món chi làm
bằng cement và béton armé đều có đủ hết.
Lại rồi có lãnh đồng cái nhất, làm má, làm
hàng rào bằng Lang-cau cement hay là
sơng lý sít, cửa ngõ sít, cái thứ đó bằng
sít tất đều có lãnh làm hết.

Xin Quý-ông muốn cần dùng món chi xin
đến nhà thương nghị, hoặc gọi thợ tới
cổng hỏi âm cái nghĩa rành và cấn thành
tinh.

Nay kính
Hứa-văn-Son
Kính đề

LỜI RAO CÁN: KIỆP

Kính cùng Lạc-châu chư quí vị dâng
rõ : nhưn vì tôi mới chọn dâng một
chỗ đất dòng bầm ngôi gạch rất tốt
nên tôi đã lập một cái lô-gạch để hiệu
là *Nam-thanh-Phát* tại ngoài vòm
Thờ-Thưa tục kêu là Vòm-cá mè bên
(Tân-an).

Lô-gạch của tôi đây tuy mới lập
mà làm đủ thứ ngôi gạch, như là
gạch tiểu, gạch thước, gạch tàu, ngôi
đất, ngôi mộc, ngôi ống.

Lại tôi cũng có trữ bán vôi, ciment,
cát, gạch biê-ton nữa.

Kính xin chư quí vị thương tình
như cũ cần dùng các món nời trên
đây xin tôi lại giao tiếp cùng tôi, và
rất cảm ơn.

Trần Văn
NGUYỄN-TRUNG-CHÁNH
Làng Bình-Quê

舖私傢利昌廣賣西
DU'ONG-DIEN
Marchand de Meubles
Rue Catinat 109-111-113
SAIGON
— 0 0 0 —
Tiệm tôi có bán giường đồng
chơi vườn, đồ mộc nón bằng
đồng ở bên Huế-kỳ mới lại,
Giường đồng, sắt, cây, theo
kiểu kim-thời.
Bàn ghế, tủ kiến, đá cẩm-thạch
và các thứ ghế hiệu THONET lại
có tủ, bàn, ghế đánh verni-
tampon.
DUONG-DIEN

NAM-HOA-PHAT
SELLERIE HARNACHEMENT
N° 150, Rue d'Espagne — SAIGON

Tiệm này của người Annam, có máy đồ bất kể ngựa, da tày, da dỏ, da thừ, lớp muối may nệm cho xe hơi, xe ngựa, xe kéo, và vỏ xe hơi bằng máy đèn khí, (Vulcanisation) y theo lối gao, bề chỗ cũ và lại không có tinh tìn.

Lãnh làm ghế nệm ngồi có ruột gà (Hessoris) lớp bằng da, nỉ, nhưng, bọc có lông; có làm dây nệm bằng da tày theo kiểu kim thời, rất đẹp.

Tiệm này bán mọi món đều giá rẻ hơn các tiệm khác.

Qui-khách trong lục châu có muốn mua hay là hỏi việc chi xin yolu đến tiệm tôi thương nghị, hay là viết thư thì tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Toàn là thợ Nam-kỳ làm trong tiệm này.

Chữ nhân kinh đồn.
 PHAM-VĂN-NGO

TIỆM

HÀ-PHƯỞC-SANH

Vinh-Phước — Sadee

Một cồng phở trừ đủ thứ thuốc
Tây Tàu thần diệu.
Đầu thơm, giấy, viết, mực, đã
học trò dùng.

Một cồng bánh xe máy và đủ phụ tùng.
Rượu Tây, rượu Tàu, đồ hộp và
đủ đồ dùng trong đám tiệc.
Giày, nón, giẻ, guốc Bắc-kỳ,
làng Bắc, hàng Tàu, lãnh may y phục
Annam

Tùng có bán đủ thứ thuốc của tiệm
Nhị-thiện-Dương Cholon.
Tùng trên lầu có cho nướn
Phòng-ngủ.

Tiệm này luôn bán chắc chắn và
iếp rước từ tể ; giá nời hơn các nơi.
Xin đồng-bang quang cố, tới
bể lòng đợi ơn.

Nay kính mời.

Chữ-nhơn : HÀ-PHƯỚC-SANH.

TRAN-LONG
TIỆM ĐÓNG GHÉ MÀY
ROTIENIER
Réparation des Raquettes
Rue Turc n° 14
SAIGON

Tiệm tôi lập ru đã hơn 17 năm rồi,
 tôi có một nghề làm ghé mây theo
 kiểu lồng-kong, ghé dãi, ghé dừa,
 ghé ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đủ
 dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vợt
 mây, đồ đánh trái lẳng : gĩa rẽ hơn
 các tiệm khác. Xin liệ-vợt đến chơi, tôi
 vui lòng tiếp đãi.

TRAN-LONG còn ở đây.

Lời chào cần kíp

M. Nguyễn Văn Giáp, sửa máy và
lồng-hỗ ở đường Amiral Dupré Saigon
đ 21, nhưm vì có việc phải về Bắc-kỳ
nên có gửi các món đồ sau này cho
đồng-báo cây rao giúp, ai là nguyên
hủ thì xin mời đến Báo-quân mà
ảnh:

1 cái đồng-hỗ đồ bàn, kiến xanh,
bằng nickel.

1 cái đồng-hỗ trái-quít bằng vàng
đ 611.600.

1 cái đồng-hỗ đeo tay bằng vàng
đ 54.172.

1 cái đồng-hỗ trái-quít nickel hiệu
toscof.

1 cái đồng-hỗ sắt.

ky cái nhơn hiệu ứng, PHẬT mấp của
hiệu NHỊ-THIỆN-ĐƯƠNG thì mới
khỏi làm thứ giả uống vào sanh bệnh.

Trị những các chứng kể ra sau này:

- 1.—Người còn thiếu niên mà dùng
nó thì khỏi sợ Tiền thiên bất túc.
- 2.—Người trung niên mà uống nó
thì khỏi lo bệnh hậu thiên thất di.
- 3.—Người lão niên mà uống nó thì
khỏi lo bệnh khí suy huyết kiệt.
- 4.—Đàn bà con gái mà dùng nó thì
khỏi lo về bệnh thất điều.
- 5.—Người vẫn nhom dùng nó thì
có ích về thần trí mở mang.
- 6.—Người thường có mà dùng nó
thì có ích vì cữ lao mà không biết
mỏi.
- 7.—Những kẻ bỏ Á-Phiền mà dùng
nó thì có ích vì khỏi phục nguyên
hình.
- 8.—Người không có con mà dùng
nó thì ắt nhiều con cháu lắm.

CÁCH DÙNG: Mỗi bữa trước khi
ăn cơm 5 phước đồng hồ tùy theo sức
mạnh mà uống.

GA LÊN: {Ve lớn. 1 25
 {Ve thường. 0 20

Phải-ngừa-Thuộc-giã

Kính lời 18 với Lạc-Chấn-Chư-Tôn được rồi, những cái thư thuộc Cao-Bôn-Huân-Tân của bôn Đường đều là thuộc của ông Lương-T Vi-Tê-Sanh bôn thân ra công chọn lựa các, bôn Thành-Dược nơi mấy Danh-San mà chế luyện cho tận thiện tận mỹ, rồi mới đem ra mà cứu chúng giúp đỡ, đáng kính ông Phật mà làm kỳ hiệ.

Xưa nay cứu sống mạng người lấy số ngàn muôn mà kể, khắp cả Hoàn-Cầu đều xưng danh tụng đức, thật bôn Đường mới công chúng biết chi.

Chúng đã mới dạy lại có kế gian nò giục đồ tư lợi, chẳng kể tôn nhân nên nó dơng các, thì thuộc rất gần hèn mà chế ra các thứ Cao-Bôn-Huân-Tân rồi nó để hiệ là...Tiên-Đường gì đó v.v rồi nó nhái theo kiểu của bôn Đường mà làm những bao, những hộp, những va, giống tựa tựa như của bôn Đường vậy mà gọi bán các nơi, song hãy xem cho kỹ thì ắt biết giả chen.

Vậy ta đây, nên Chư-Tôn có thư thuộc của bôn Đường thì phải nhìn cho kỹ chữ hiệ Nhị-Thiên Đường và hình ông Phật-Mập ư! mới khỏi lẫn thuộc giả.

Lời rao

Kính tổ chư quý ông hay: đến ngày 1^{er} Septembre 1923 tôi có mở một cái tiệm tại Saigon đường *Amiral Courbet số nhà 22* gần nhà ngũ Nam-đồng-Hương, bán đồ đồ phụ tùng theo xe-hơi, vỏ, ruột, giường sắt, giường đồng, dầu thơm, nón, áo lót mớ hời, bán áo vắn vắn.

Vậy xin quý-ông sẳn diệp đi Saigon có rành ghé tại tiệm tôi mua thử một lần cho biết đồ của tôi bán đồ ra thế nào; hay là gởi thơ nói cho rõ ràng tôi sẽ gởi đến cho quý-ông cũng được.

Gởi thơ:

NGUYỄN-VĂN-KIỆT
22, rue *Amiral Courbet Saigon*.

Đã nhiều lại rẻ

Vi sau mà các thứ: Thơ, Tượng, Truyen, Sách, tôi có nhiều thứ hơn hết?

Vi là nhà in nào, có bán thứ nào, tôi cũng có mua, và Truyen, Sách, ngoài Bắc-kỳ, tôi cũng có trữ nhiều thứ, vì vậy mà có nhiều hiệu hơn các nơi; tại Saigon-Chợ lớn này. Bởi sao mà tôi bán rẻ hơn người-la? Bởi tôi mua mỗi thứ, cả thối, cả ngàn, và điếm đến tại gốc mà mua, nên có thể bán rẻ được: mua lá, từ 50 \$00 sắp lên, sẽ cho Huệ-hồng 50 %, còn từ 100 \$00 sắp lên, sẽ có Huệ-hồng nhiều nữa.

Còn Truyen « Kim-vân-Kieu » của M. Nguyễn-văn-Vĩnh rất nhạ, có in đủ hình, giá bán 0 \$35 mỗi cuốn, nội Nam-kỳ này, duy có 1 mình tôi bán rẻ mà thôi; vì tôi đã có giao-kèo làm Đại-lý.

Chư quí-vị, muốn mua lễ, các thứ truyen, sách chữ Quốc-ngữ, xin đi ngay lại đây chớ quên, Cho-mới Saigon, coi chỗ nào mà có tấm bản để chớ lộn rằng NGUYỄN-TU mà mua, thì đúng giá rẻ hơn hết.

Còn muốn gởi thơ và mandat cho tôi thì dễ như vậy:

Monsieur LÉ-MAI,
Libraire, boîte postale N° 70 Saigon

Nghệ mới trong Nam

Xin các ngài lưu ý, tôi mới mở ra một tiệm họa chọn dung. Trước tôi đã giúp nhiều nhà họa chọn dung trừ danh. Tiệm mới lập mà đã đáng nhiều nhà danh giá ban khen. Hình vẽ thật in hình sống tự nhiên, có tinh thần. Mời họa chọn dung Đức Kiêm-thường. Về đủ thứ theo kiểu Âu-châu. Như là ;

Encre de Chine — Mực tàu, couleur aquarelle — Mầu vẽ giấy, sauce velours. Mầu đen mực, couleur septa — Giống mầu mực quần, peinture à l'huile — dầu mầu vẽ bô.

Nếu liếm tới có vẽ không giống không lấy tiền công. Có liếm về đủ thứ sơn thủy và chim thú. Như lục-châu các ngài muốn vẽ, gởi thơ hỏi giá cả phân-minh, hoặc không có hình chụp, bèn tiệm coi người mà vẽ cũng được đẹp vậy. Muốn gởi thơ do nơi đây.

BẶNG-VĂN-KÝ
N° 5, Rue Martin des Pâlières
Près de la gare de Dakao
SAIGON.

QUANG CAO
 Chúng tôi mới lập tại Cholon đường Martin
 số 133. Từ năm này tôi đi xuống mỗi tuần
 một lần để bán giấy ở các nhà.
LA CONSTRUCTION MODERNE
PLANS ET DEVIS POUR HABITATIONS
ET USINES
PRETS SUR CONSTRUCTIONS
 Để đi cất nhà cũng phải có báo kiến thức
 và cho vay bằng khoán.
 Bao vẽ họa đồ để kiến, do ranh đất, bằng
 số về việc nhà đất và cất nhà.
 Cho vay nhà, đất, phố hay là ruộng.
 Phải báo thân dân cất nhà lên tờ khai v. v.
 Capital báo công đi. Thù từ 3,5, 8, hay là
 10 năm cũng được hay lợi nhuận.
 Bao vẽ họa đồ nhà máy và lãnh vực của
 thị này, lớn hay nhỏ. Bao máy đi
 trước hiệu v. v. *maquin pommier* v. v. trước máy
 màu cũng được, bằng bằng trong số báo
 mà làm thì rõ mồn. Cách trả học mua máy
 cũng tiện.
 Nhà giấy này lập ra để giúp cho các
 nông gia và tiểu thương. Không phải là về việc
 Cholon Saigon mà thôi, là luôn trong Lạ-
 tinh và Pnom-Penh.
 Đây v. v. nào có cần dùng đến thì xin mời
 đến mà thương nghị. Sao có lập nhà giấy tại
 Cholon, Mỹ Tho và Pnom-Penh.
 Hiện nay nhà giấy khác ở tại Cholon
 đường Martin số 133.

SD 658

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CƠ BẢN CÁC THUỐC CAO ĐƠN HƯƠN (TÂN) RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY;



4- Họ ben khô khè, dầm lên chôn ghel, hơi thở không được thông, thì

9* Nhưng là vô danh thũng độc, em
thờ ghê chốc, con nít bị thối độc nướ
sanh ghê, ngứa ngứa cả mình, hoặc
bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xuống; cứ

Giá mỗi ve là..... 0g26

Người Hương mỗi ngày uống 1 g
hạt từ được các bệnh và bổ huyết

Còn đơn bà có chứa uống nữa gọi
Và con nít chừng ba tuổi cho đi
12 tuổi, 1 gói phân lần 4; 6 tuổi ch
12 tuổi, một gói phân lần 3; 1
nổi sắp lên uống nữa gọi: ●
Củ lư: « đồ chiên xào, trái cây
u sống, đồ cay và rượu, / thiếu / m

Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần vào con mắt, kỹ uống rượu càng dễ chữa đau nóng này.

NHU-KHOA-CĂNG-CƠ-TÀ:

Chủ trì con út cấp mang ki
phong, cùng các chứng binh có
nít kể ra sau này:

Còn thoạt nòng, thoạt lnh, khi
mưa khi tã, rớt tã rớt chơn, da mặt
màu vàng mui, ốm gầy, khó êch, co
sữa, ăn uống chẳng dng, khác than
không có nước mắt, đến ngủ còn
mắt không nhắm, đường dài, đường
rất khó tới, nay chơn lnh ng
rồi lâu chẳng tới, hy là chứng NẶNG
KINH-PHONG phải dùng nước gạo
rang mà cho uống với thuốc tằm này
lập tức thấy lệu nghiệm.

Cách dùng:
Con nít trong tháng từ 3 tháng
tổng mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần

Từ 4 tháng đến 12 tháng: mỗi ngày một gói. Từ 4 tuổi sắp lên, mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi đã rồi ngày cho nó uống nửa gói, uống vào nước trà thì trẻ dưng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong tuổi.

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bệnh nóng lạnh, bệnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo sương hàng, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mà mang, nhưc dầu, miệng khô, tã chàm, mỗi mợt, ăn uống không tiêu.

ACR DCNO: J20 1100

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói 14 hườn, uống với nước trà.
 Còn con từ một tuổi uống 1 hườn, 2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3 hườn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy
uốn, tới 14 tuổi thì uống theo muỗng
trời lớn đúng 14 muỗng mà thôi.
Như bình rết thì phải uống trước
mới 2 giờ đồng hồ khi chưa có phải

● **Chăm sóc sức khỏe**
Cổ họng sưng đau, trái cây, đồ
mặn lạnh, nướu nhón đỏ chẳng nên
lạm dụng. Làm y theo như vậy, đau
nhức sưng họng, sẽ uống thuốc này
còn nguy hại hết bệnh.

Người thương trời, lửa sớm mà
 sống 3 thuở bỏ thân. Hay nhìn chỉ
 cái nhàn. **ÔNG PHẬT**, hiệu Nhị
 Thiên-Đương, thì mọi phải là thuộc
 thiết khổ làm thơ giả. 2

ΓΙΑ ΜΑΘΗΤΕΣ. 08 16

Chủ-nhơn.

Huỳnh-dinh-Điền, căn khai.

Làm đồ gởi di Lạc-Ưnh.
Công việc làm kỹ lưỡng mà giá r

Chú-nhơn cần kh

Handwritten text: *Handwritten text, possibly a signature or name, is visible in the top right corner of the page.*

(Tiếp theo)

Thầy Đàng uống bốn năm than
thứ thì hết nóng lạnh nữa, nhưng
mà trong mình còn mệt mỏi, tay chân
bất hoạt, lại ăn cơm không biết ngon.
Thầy muốn ở đậu ít ngày dưỡng dưỡng
bệnh, song thấy vợ thầy Sung không
đồng ý, chẳng có ở nhà thì bực

Xét nữa lên tới Bến-lức đã hơn 3 giờ chiều. Thấy với thẳng. Được xách đi vô nhà thầy Hội đồng. Được vô nhà thầy có bàn thờ tang thì trong lòng thầy đã nghĩ rồi; chừng vợ thầy H.

Thầy Đàng dễ hoa-ly xuống d
đứng mà suy nghĩ, nếu trở lại xin
đầu một đêm thì chẳng tính, mà n
đi bộ thì đường thiệt xa. Thầy n
đêm ấy là đêm 14 có trăng, mà th
cố trở lại thì trời trong mà mát l
thầy mới nhất định xách đồ đi bộ
Cholon. Lên tới Gò-den thì trời
phía trời đông trong mọc đồ l
mới xỏm bắc đèn chong leo-lét. Th
đến đi được thầy đi theo sau,

Lên tới nhà giấy xe lửa Chợ...
thấy trò lạnh quẹo tay quẹo ch...

nền gác nhau vô nhà giấy vãi sớ và quần rồi ngồi dựa vách tường mà nghĩ. Trời đang cơn mưa lớn ào ào như cầm tinh mà dõ, đã vậy mà lại sấm chớp văng tai, gió giông lạnh mướt được trời. Thường Đức ngồi rung tay chơn lập cập, miệng đánh bô-cạp, lại thỉnh một hồi rồi tắt đèn thả bô định nằm ngủ. Đã mà ngủ, không biết việc chi nữa hết. Nó không biết ngủ được bao lâu, thấy chừng tỉnh giấc mới mắt ra thì thấy mình nằm trên một cái giường nhỏ bằng sắt, chanh quanh có hơn hai chục cái đường nứa, mỗi cái đều có một người nằm, và người nào cũng đều mặc quần áo trắng hết thảy. Nó chóng tay ngước đầu nhìn giấy quần quanh quất thì ai nấy đều nằm ngủ hết, một lát nghe đầu nứa họ sớ-sớ, rồi một lát nghe đầu nứa họ hi-hi. Nó không biết vì có náo mà lại lọt vào một chỗ gì dị kỳ lắm vậy, ngó từ hướng thì thấy 4 tấm vách tường trắng toát, hai đầu lại có treo hai ngọn đèn sáng trưng. Trong buồng

Nó dài hẹp, mình nó nông hơn, mà đầu nó lại nặng trĩu trĩu. Nó khắt khe hết sức, song không biết nước mà nổi.

Thằng Đuôi ngo đầu dặt một hồi rồi phát sợ nên lại dặt năm xuống. Nó nhớ lại, thì là nó đi với thầy nó, giữa đường gặp mưa lạnh, vội vào nhà giấy xe lửa mà dục, mà sao thầy nó đầu mất đi, còn sao nó lại lọt vào chỗ nọ như vậy. Nó nằm suy nghĩ hoài cho đến sáng; mấy người nằm gần nó thức dậy kể hút thuốc, người nọ chuyển

(Sưu sẽ tiếp theo).